TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 396, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lò Văn An, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Chị Lò Thị Gi *(Tên gọi khác: Lò Thị Bình),* sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau từ cuối năm 2008 và có đăng ký kết hôn ngày 08/9/2008 tại UBND thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 08/9/2008 của UBND thị trấn Than Uyên cấp cho anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi xác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/8/2020 giữa anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi xác định anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi xác nhận có một con chung là cháu Lò Xuân Tr, sinh ngày 16/8/2008. Hiện nay cháu Trường đang ở cùng với anh Lò Văn Avà cháu Tr cũng có nguyện vọng ở với anh A khi anh A và chị Gi ly hôn. Đồng thời, anh A và chị Gi thỏa thuận giao cho anh Lò

Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Lò Xuân Tr, sinh ngày 16/8/2008 cho đến khi cháu Lò Xuân Tr thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung, cho vay chung: Anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; không yêu cầu chia tài sản chung, giải quyết nợ chung. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Lò Văn Atrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Lò Xuân Tr, sinh ngày 16/8/2008 cho đến khi cháu Tr thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh A và chị Gi tự thỏa thuận nên không phải xem xét giải quyết.

Chị Gi có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh A. Anh A có quyền yêu cầu chị Gi cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị Gi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu anh Lò Văn Avà chị Lò Thị Gi mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Lò Văn Atự nguyện chịu thay số tiền lệ phí mà chị Giót phải nộp. Xác nhận anh Lò Văn Ađã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai

số: AA/2016/0000211 ngày 13/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA (TA tỉnh);
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND thị trấn T;
- Lưu: HS-TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng